

Bản án số: 30/2021/HS-PT

Ngày 24-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Hải

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Hữu Hải

Bà Nguyễn Thị Thu Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trần Tiến M, do có kháng cáo của bị cáo M đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2021/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân huyện V, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Tiến M (Tên gọi khác: Không); sinh ngày 28-5-1998 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn A, xã Th, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1961 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07-5-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; Có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Trần A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07-5-2021, Trần Tiến M gọi điện cho chú họ là Trần A, hẹn gặp nhau ở khu vực ngã ba cây si thuộc thôn K, xã Th, huyện V. Sau đó, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 21E1-388.29 đến địa điểm đã hẹn. Khi gặp Học, M hỏi: “Chú có bận gì không? Chú cháu mình sang bản lấy hàng đi (ý là đi mua ma túy), cháu có 3.000.000 đồng đây rồi, chú có tiền không?”. Đồng ý và trả lời là mình cũng có hơn 3.000.000 đồng. M đưa cho Asố tiền 3.000.000 đồng và bảo Ađiều khiển xe do M bị đau chân. Acầm tiền cất vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô chở M đi sang huyện Ch, tỉnh Yên Bái theo đường A-L. Trên đường đi cả hai thống nhất sẽ dùng số tiền 5.800.000 đồng để mua ma túy, còn 200.000 đồng để đổ xăng xe và ăn uống trên đường đi. Mục đích M và Acùng nhau đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, M chỉ đường cho Ađi đến nhà một người phụ nữ dân tộc Mông tại xã S huyện Ch, tỉnh Yên Bái. Cả hai để xe ở sân trước cửa rồi cùng nhau đi vào trong nhà. A là người chủ động đặt vấn đề hỏi mua ma túy và đưa cho người phụ nữ số tiền 5.800.000 đồng, người này nhận tiền rồi đưa cho A 01 gói ma túy được gói bằng mảnh nilon màu trắng. A nhận gói ma túy rồi cùng M đi ra sân chỗ để xe sau đó đưa gói ma túy cho M và bảo “Mày ngồi sau thì cầm đi”. M cầm gói ma túy trên tay ngồi sau xe rồi cả hai đi về. Đến khoảng 17 giờ 15 phút, tại chốt kiểm soát dịch bệnh COVID-19 thuộc thôn D, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái thì bị tổ công tác của Công an huyện V bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Trần Tiến M 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng. Quá trình khám xét còn thu giữ của M 01 điện thoại di động Nokia, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát: 21E1-388.29; thu giữ của Trần A số tiền 610.000 đồng.

Kết quả giám định cho thấy số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Trần Tiến M và Trần A có khối lượng là 3,03 gam Heroine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2021/HS-ST ngày 14-9-2021, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Tiến M, Trần A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Tiến M 04 năm 03 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần A 04 năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi liên quan và quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 21-9-2021, bị cáo Trần Tiến M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án cấp sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng. Tuy nhiên, mức hình phạt 04 năm 03 tháng tù là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, bản thân là con trai duy nhất trong gia đình, bố mẹ đã già yếu đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Tiến M được viết trong hạn luật định, cần được chấp nhận.

Về nội dung: Bị cáo M kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và qua việc tranh tụng công khai tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội, nhân thân của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 04 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Từ những phân tích đánh giá trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm và buộc bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Bị cáo M không tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo được gửi tới Tòa án trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Lời khai tại phiên tòa phúc thẩm của bị cáo Trần Tiến M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07-5-2021, bị cáo Trần Tiến M và bị cáo Trần A đã thống nhất mỗi người góp 3.000.000 đồng cùng đi mua ma túy tại xã Shuyện Ch, tỉnh Yên Bái về để sử dụng và bán kiếm lời. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quy kết bị cáo Trần Tiến M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo M, Hội đồng xét xử thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra cho xã hội, đã xem xét nhân thân của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo với mức án 04 năm 03 tháng tù là thỏa đáng, phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ gì mới. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tiến M, giữ nguyên bản án số 43/2021/HS-ST ngày 14-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái về phần hình phạt đối với bị cáo M như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tiến M 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 07-5-2021.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tiến M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về việc chịu án phí sơ thẩm, việc xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV CA T YB;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái;
- TA, KS, CA huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
Đã ký và đóng dấu

Trần Trung Hải